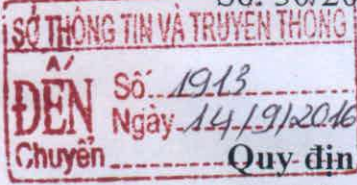


ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 30/2016/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 01 tháng 9 năm 2016



**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ kinh phí tổ chức nấu ăn tập trung cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông ở bán trú tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lai Châu**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16/12/2002;*

*Căn cứ Nghị định 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn;*

*Căn cứ Nghị quyết số 35/2016/NQ-HĐND ngày 28/7/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu khóa XIV, kỳ họp thứ 2 Quy định chính sách hỗ trợ kinh phí tổ chức nấu ăn tập trung cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông ở bán trú tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lai Châu;*

*Theo đề nghị của Giám đốc các Sở: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình Liên ngành số 188/TTrLN-STC-SGDĐT ngày 01/9/2016,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ kinh phí tổ chức nấu ăn tập trung cho trẻ em mầm non, học sinh ở bán trú tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:

**1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

a) Phạm vi điều chỉnh: Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ kinh phí tổ chức nấu ăn tập trung cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông (gồm học sinh học tại các trường tiểu học, trung học cơ sở, phổ thông cơ sở, phổ thông dân tộc bán trú, trung học phổ thông) ở bán trú tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh.

b) Đối tượng áp dụng: Các cơ sở giáo dục công lập gồm: Trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, phổ thông cơ sở, phổ thông dân tộc bán trú, trung



học phổ thông có tổ chức nấu ăn tập trung cho học sinh ở bán trú trên địa bàn tỉnh.

## **2. Điều kiện được hưởng chính sách hỗ trợ kinh phí nấu ăn tập trung và các chính sách hỗ trợ khác quy định tại Nghị định 116/2016/NĐ-CP**

a) Trẻ em học tại các trường mầm non công lập.

b) Học sinh phổ thông: Nhà ở xa trường khoảng cách từ 4 km trở lên đối với học sinh tiểu học, từ 7 km trở lên đối với học sinh trung học cơ sở và từ 10 km trở lên đối với học sinh trung học phổ thông hoặc địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày: *Phải qua sông, suối không có cầu; qua đèo, núi cao; qua vùng sạt lở đất, đá.*

## **3. Hỗ trợ kinh phí phục vụ việc nấu ăn tập trung**

a) Mức hỗ trợ:

- Mức hỗ trợ kinh phí cho các cơ sở giáo dục đóng trên địa bàn thuộc các xã, thôn đặc biệt khó khăn:

+ Trường có tổ chức nấu ăn cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông ở bán trú chỉ ăn trưa: 2,5% mức lương cơ sở/tháng/trẻ em, học sinh.

+ Trường có tổ chức nấu ăn cho học sinh phổ thông ở bán trú tại trường: 4,5% mức lương cơ sở/tháng/học sinh.

- Mức hỗ trợ kinh phí cho các cơ sở giáo dục đóng trên địa bàn không thuộc các xã, thôn đặc biệt khó khăn:

+ Trường có tổ chức nấu ăn cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông ở bán trú chỉ ăn trưa: 2,0% mức lương cơ sở/tháng/trẻ em, học sinh.

+ Trường có tổ chức nấu ăn cho học sinh phổ thông ở bán trú tại trường: 4,0% mức lương cơ sở/tháng/học sinh.

b) Thời gian hỗ trợ: Trong thời gian tổ chức nấu ăn tập trung thực tế, nhưng không quá 9 tháng/năm học.

c) Nguồn kinh phí: Từ nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ và nguồn cân đối ngân sách địa phương hằng năm chi cho sự nghiệp giáo dục đào tạo.

d) Các mức hỗ trợ khác không quy định tại Quyết định này thực hiện theo quy định tại Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Tài chính căn cứ nội dung quy định tại Quyết định này và các văn bản có liên quan, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các huyện, thành



phổ hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện đảm bảo nguồn kinh phí theo đúng chính sách, chế độ hiện hành.

2. Hàng năm, căn cứ quy định tại Quyết định này và các văn bản có liên quan:

- Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát, tổng hợp đối tượng học sinh Trung học phổ thông được hưởng chính sách hỗ trợ trình UBND tỉnh phê duyệt và có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, triển khai thực hiện công tác lập dự toán, chấp hành, quyết toán ngân sách đảm bảo theo chế độ quy định hiện hành.

- UBND các huyện, thành phố chỉ đạo phòng, ban chuyên môn tổ chức xét duyệt, thẩm định, tổng hợp đối tượng học sinh trường tiểu học, trung học cơ sở, phổ thông cơ sở, phổ thông dân tộc bán trú được hưởng chính sách hỗ trợ trình UBND huyện, thành phố phê duyệt; triển khai thực hiện việc lập dự toán, chấp hành và quyết toán theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Báo cáo kết quả thực hiện chính sách theo học kỳ của năm học về Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 11/9/2016 và thay thế các Quyết định số: 11/2012/QĐ-UBND ngày 06/4/2012 của UBND tỉnh quy định điều kiện xác định học sinh không thể đi từ nhà đến trường và trở về trong ngày đối với học sinh bán trú trên địa bàn tỉnh Lai Châu; 33/2013/QĐ-UBND ngày 25/11/2013 của UBND tỉnh về việc quy định điều kiện cụ thể được hưởng chính sách hỗ trợ theo Quyết định số 12/2013/QĐ-TTg ngày 24/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ đối với học sinh trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Các Bộ: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Lai Châu;
- Báo Lai Châu; Đài PT-TH tỉnh;
- Công báo tỉnh, Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TM, VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Tổng Thanh Hải